

Số: 100/KH-KRNA

Krông Ana, ngày 09 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH LỚP 10, NĂM HỌC 2023 – 2024

Thực hiện các văn bản chỉ đạo:

Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 3/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 223/QĐ-SGDĐT ngày 12/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao Kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024; Công văn 640/SGDĐT-GDTrH-GDTrX ngày 24/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024;

Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND huyện Krông Ana về Phân tuyến địa bàn tuyển sinh đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện Krông Ana năm học 2023-2024; Kế hoạch số 13/KH-PGDĐT, ngày 28/4/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Krông Ana về Tổ chức nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục năm học 2022-2023; Huy động trẻ đến trường, tuyển sinh lớp 1, lớp 6 và phối hợp thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024.

Trường THPT Krông Ana lập kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2023 – 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của trường.

Thực hiện phân luồng đào tạo sau khi học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS.

2. Yêu cầu

Phải bảo đảm đúng quy chế, chính xác, công bằng và khách quan; đảm bảo thuận lợi nhất cho học sinh, tạo sự đồng thuận cao của học sinh và cha mẹ học sinh.

II. KẾ HOẠCH CỤ THỂ

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 440 học sinh; Số lớp 10 là 11 lớp.

2. Địa bàn tuyển sinh

Học sinh có hộ khẩu thường trú tại xã Quảng Điền; xã Bình Hòa; xã Dur Kmăl; xã Băng Ađrênh; Thị trấn Buôn Trấp bao gồm Thôn 1, Thôn 2, các TDP 1, 2, 3, 7.

3. Đối tượng tuyển sinh

Tất cả học sinh đã tốt nghiệp THCS trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và phổ thông có nhiều cấp học; có hồ sơ hợp lệ, nộp đúng thời gian quy định và thuộc địa bàn tuyển sinh.

4. Hồ sơ dự tuyển

Hồ sơ tuyển sinh sẽ nộp về nhà trường khi có kết quả trúng tuyển để đối chiếu kết quả trực tuyển bao gồm:

- a) Bản sao giấy khai sinh hoặc trích lục giấy khai sinh.
- b) Bản phô tô công chứng bằng tốt nghiệp THCS hoặc bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.
- c) Bản chính Học bạ trung học cơ sở.
- d) Bản phô tô công chứng sổ hộ khẩu hoặc giấy xác nhận hộ khẩu do công an cấp.
- đ) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

5. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển;

Học sinh đăng ký trực tuyển trên cổng thông tin điện tử của Trung tâm hành chính công tỉnh trong khoảng thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk; Học sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi làm thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu học sinh trúng tuyển nộp bản chính các loại hồ sơ để đối chiếu. Học sinh liên hệ với trường THCS nơi học sinh theo học để được hướng dẫn và hỗ trợ.

6. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

a) Tuyển thẳng

- Nguyên tắc tuyển thẳng: Chỉ tuyển thẳng các học sinh thuộc tuyển tuyển sinh với các học sinh:

- + Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú đã tốt nghiệp trung học cơ sở.
- + Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người gồm 16 dân tộc: Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ).

+ Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật năm 2010).

+ Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

b) Chế độ ưu tiên

- Thực hiện việc cộng thêm điểm ưu tiên cho từng loại đối tượng căn cứ tại Khoản 2, Điều 7 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 3/5/2019 quy định như sau:

Cộng 2.0 điểm cho Nhóm đối tượng 1: Con liệt sĩ; Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

Cộng 1,5 điểm cho Nhóm đối tượng 2: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang; Con của Anh hùng lao động; Con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Con thương binh mất sức lao động dưới 81%; Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

Cộng 1.0 điểm cho Nhóm đối tượng 3: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; Người dân tộc thiểu số; Người học đang sinh sống và học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Thôn có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 4/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025).

- Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

7. Cách tính điểm tuyển sinh

a. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh trung học cơ sở được tính như sau:

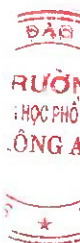
- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9.0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8.0 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7.0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6.0 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 5.0 điểm.

b. Điểm xét tuyển là tổng số điểm của:

- Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở trung học cơ sở.
- Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

c. Nguyên tắc xét tuyển: Xét theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn, có tổng điểm trung bình của môn Toán, môn Ngữ Văn và môn tiếng Anh cả năm ở lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

8. Dự kiến về đăng ký tổ hợp môn học lớp 10 năm học 2023-2024



Ngoài các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, học sinh chọn 4 môn học theo các **Tổ hợp** sau. Mỗi học sinh có thể lựa chọn nhiều nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên. Kết quả chọn tổ hợp môn học **chính thức** sẽ thực hiện trực tiếp khi học sinh trúng tuyển.

Tổ hợp	Các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập	Ghi chú
1	Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Hoá học	
2	Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lí, Sinh học	
3	Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Công nghệ(NN)	Toán, Ngữ văn, Địa lí	
4	Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ(NN)	Toán, Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật	
5	Vật lí, Hoá học, Địa lí, Tin học	Toán, Ngữ văn, Tin học	

9. Lịch làm việc

T T	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Công bố Kế hoạch tuyển sinh; gửi tờ trình đề nghị Sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh.	Trước ngày 10/5/2023
2	Học sinh nộp hồ sơ trực tuyến (Học sinh liên hệ các trường THCS để được hỗ trợ)	Từ 25/5/2023 đến 31/5/2023
3	Nhà trường chủ trì, kết hợp với các trường THCS đối chiếu hồ sơ đang lưu trữ tại các trường THCS với dữ liệu hệ thống; thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ, dữ liệu học sinh	Từ 01/6/2023 đến 02/6/2023
4	Điều chỉnh dữ liệu trên hệ thống	Từ 3/6/2023
5	Học sinh tốt nghiệp THCS ngoại tỉnh nộp hồ sơ đăng ký trực tuyến trên hệ thống	Từ 4/6/2023 đến 10/7/2023
6	Hội đồng tuyển sinh nhà trường tổ chức xét tuyển sinh và trình Sở Giáo dục và Đào tạo	Từ 11/7/2023 đến 15/7/2023
7	Dự kiến thông báo kết quả xét tuyển	Ngày 1/8/2023
8	Dự kiến tập trung học sinh trúng tuyển và nộp hồ sơ đăng ký nhập học và đăng ký tổ hợp môn học	Ngày 3/8/2023

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thực hiện nghiêm quy chế tuyển sinh, các chỉ đạo và kế hoạch của UBND tỉnh Đắk Lắk, Sở Giáo dục và đào tạo Đắk Lắk, UBND huyện Krông Ana và các quy định khác của pháp luật.

Tổ chức học quy chế tuyển sinh cho giáo viên; phối hợp với UBND huyện Krông Ana, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Krông Ana, các trường THCS và trường PTDT NT huyện Krông Ana, UBND các xã, thị trấn để tuyên truyền chủ trương tuyển sinh năm học 2023-2024.

Thông báo quy định tuyển sinh để học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân nắm rõ các thông tin tuyển sinh, đặc biệt các loại hồ sơ, thời gian và địa bàn tuyển sinh.

Hội đồng tuyển sinh và bộ phận văn phòng nhà trường lập kế hoạch công tác theo đúng quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk và thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Sở GD và ĐT Đắk Lắk (để báo cáo);
- UBND huyện Krông Ana (để báo cáo);
- Phòng GD và ĐT huyện Krông Ana (để báo cáo)
- Các trường THCS, PTDTNT THCS huyện Krông Ana, UBND các xã, thị trấn (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, HSTS.

HIỆU TRƯỞNG

Vương Xuân Hồng



